

Số: 326 /BC - HĐND

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra dự thảo nghị quyết thông qua Điều chỉnh quy hoạch tỉnh
Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**
(Trình kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh Khóa XX)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã phối hợp với các Ban HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm tra Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 07/6/2026 của UBND tỉnh và dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ban Kinh tế - Ngân sách tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Kết quả thẩm tra

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Quy hoạch ngày 10/12/2025;
- Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
- Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
- Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ hướng dẫn Nghị quyết 254/2025/QH15 quy định cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09/3/2026 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch.
- Quyết định số 612/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 28/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Thông tư số 22/2026/TT-BCT ngày 17/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn yêu cầu nội dung và kỹ thuật của cơ sở dữ liệu hồ sơ quy hoạch và sơ đồ, bản đồ quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh;

- Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt Đề cương lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Thông báo Kết luận số 249-TB/TU ngày 12/5/2026 về ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy; Thông báo số 252-TB ngày 13/5/2026 về ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thông báo số 254-TB ngày 13/5/2026 về ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh.

Theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 56 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua điều chỉnh quy hoạch tỉnh trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; tổ chức công bố quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch trước ngày Luật này có hiệu lực.”

2. Cơ sở thực tiễn

Tỉnh Bắc Ninh hiện đang thực hiện 02 quy hoạch tỉnh gồm: Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Việc hợp nhất tỉnh Bắc Ninh (cũ) với tỉnh Bắc Giang, đã tạo ra không gian mới, động lực mới, thời cơ phát triển mới. Các mục tiêu, quan điểm, định hướng, phương án tổ chức không gian phát triển đã được xác định trong các quy hoạch tỉnh được phê duyệt cần được xem xét đánh giá, điều chỉnh trong một không gian lãnh thổ mới, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội mới, trong bối cảnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội có nhiều thay đổi so với các quy hoạch của 02 tỉnh đã phê duyệt, đặc biệt là quy hoạch tỉnh phải đáp ứng tăng trưởng kinh tế 02 con số trong giai đoạn 2026 - 2030.

Ngoài ra, Bộ Chính trị đã ban hành các Nghị quyết chiến lược, quyết sách lớn định hình xu hướng phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, bao gồm: (1) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa

học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, (2) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, (3) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, (4) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 về phát triển kinh tế tư nhân; (5) Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (6) Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; (7) Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; (8) Nghị quyết số 79 -NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 về phát triển kinh tế Nhà nước và (9) Nghị quyết số 80 -NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 về phát triển văn hóa Việt Nam. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 phải đưa các định hướng này vào nội dung quy hoạch, để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ trong các nghị quyết của Đảng.

Do vậy, cần phải Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để đáp ứng các nội dung trên.

3. Trình tự, thủ tục

- Dự thảo Nghị quyết được xây dựng cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục, thể thức trình bày theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Dự thảo nghị quyết đã được UBND tỉnh thông qua và được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhất trí thông qua tại Thông báo số 254-TB ngày 13/5/2026.

- Về trình tự, thủ tục lập Điều chỉnh Quy hoạch: Cơ bản đáp ứng yêu cầu theo pháp luật quy hoạch, tuy nhiên còn có nội dung về đăng tải hồ sơ quy hoạch trên cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh, cổng thông tin quy hoạch quốc gia chưa đảm bảo quy định.

4. Nội dung trình và ý kiến của các Ban

Các Ban HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh. Tuy nhiên, các Ban đề nghị UBND tỉnh thực hiện một số nội dung sau đây:

- Về việc tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Điều chỉnh quy hoạch tỉnh hiện chưa bảo đảm thời gian tối thiểu ít nhất 30 ngày làm việc kể từ ngày gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 70/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, xét tính chất cấp thiết nhằm kịp thời cụ thể hóa các định hướng chiến lược của Trung ương và đáp ứng chỉ đạo của Ban Bí thư, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua khi thời hạn lấy ý kiến nêu trên chưa kết thúc. Đề nghị UBND

tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục duy trì việc tiếp nhận thông tin, tổ chức phân tích, giải trình và bổ sung kịp thời các ý kiến đóng góp hợp pháp, chính đáng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phát sinh sau kỳ họp vào nội dung hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, bảo đảm chất lượng trước khi Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn: (1) Tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành Trung ương và các địa phương lân cận, ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định tỉnh, ý kiến của các Ban HĐND tỉnh về Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch tỉnh đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật; (2) Tiếp tục rà soát các nội dung, thông tin, số liệu, tài liệu, hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu của hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đảm bảo chính xác, khoa học trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; thành phần hồ sơ kèm theo dự thảo nghị quyết phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo quy định tại Điều 56 Luật Quy hoạch năm 2025; (3) Yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung dự thảo nghị quyết và Phụ lục kèm theo Nghị quyết cần viết ngắn gọn, diễn đạt các nội dung chính Điều chỉnh quy hoạch tỉnh và phải có số liệu minh họa, biểu bảng kèm theo; (4) Xác định tỷ trọng cơ cấu kinh tế của các ngành phù hợp với kịch bản tăng trưởng 11-13%; (5) Xác định lộ trình phát triển 12 đô thị cho phù hợp; (6) Đối với quy hoạch các khu công nghiệp cần bổ sung định hướng phát triển khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp chuyên ngành (điện tử, bán dẫn, chip, công nghệ lượng tử,...); xem xét kỹ lưỡng cơ sở pháp lý việc đề xuất chuyển cụm công nghiệp thành khu công nghiệp; (7) Đối với hệ thống giao thông cần rà soát bổ sung quy hoạch đường sắt kết nối với các đô thị; (8) Rà soát bổ sung đối với quy hoạch hệ thống cơ sở y tế; kinh tế bạc đảm bảo định hướng phát triển lâu dài; (9) Đề nghị xem xét, bổ sung quy hoạch các công trình tiêu thoát lũ, phòng chống thiên tai như hồ điều tiết nước lũ, các tuyến kênh thoát lũ ở các vùng tiêu, đặc biệt là các lưu vực thoát nước đô thị, dân cư, công nghiệp gần với sông Cầu, sông Thương, sông Đuống; xem xét đánh giá việc quy hoạch bổ sung các khu xử lý chất thải rắn tại các địa bàn Từ Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh, Yên Phong phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn quy hoạch.

5. Đánh giá chung và kiến nghị, đề xuất

- Trên cơ sở ý kiến thảo luận và biểu quyết của các thành viên, các Ban của HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tiếp thu, hoàn thiện dự thảo nghị quyết theo ý kiến thẩm tra của các Ban để trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét theo quy định. Nội dung báo cáo thẩm tra đã được các Ban nhất trí thông qua.

- Đề nghị UBND tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo:

+ Cơ quan chủ trì lập quy hoạch và các cơ quan tham mưu có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống số liệu, dữ liệu, bảng biểu và hệ thống bản đồ, sơ đồ trong hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua;

+ Chỉ đạo cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện toàn bộ quy trình, thủ tục, điều kiện, cơ sở pháp lý và thành phần hồ sơ liên quan; bảo đảm tính kế thừa, tích hợp đầy đủ các quy định mới của Luật Quy hoạch ngày 10 tháng 12 năm 2025 và Nội dung Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.

+ Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo theo quy định pháp luật.

Ban Kinh tế - Ngân sách tổng hợp và trân trọng báo cáo HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Xây dựng, NN và MT, Công Thương, Y tế, Giáo dục; Ban quản lý các KCN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Tiến Tài

